

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2006/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 5 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về mức chi cho công tác phổ cập giáo dục
Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 81/2003/TTLT/BTC-BGD&ĐT ngày 14/8/2003 của liên Bộ Tài chính-Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nội dung, mức chi và quản lý kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 20/2001/CT-UB ngày 17/10/2001 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 368/TC-HCSN ngày 31/3/2006 và của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 447/TT-GDĐT ngày 04/5/2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về nội dung, định mức chi cho công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Kim Hiệu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

NỘI DUNG, ĐỊNH MỨC CHI CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2006/QĐ-UBND ngày 15/ 5 /2006
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

A/ Nội dung và mức chi:

I - Nội dung chi:

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 81/2003/TTLT/BTC-BGD&ĐT ngày 14/8/2003 của liên Bộ Tài chính-Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nội dung, mức chi và quản lý kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo.

II - Mức chi:

1. Công tác tổ chức lớp học:

- Cấp sách giáo khoa, vật phẩm tối thiểu cho học viên (vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn) gồm:

+ Sách giáo khoa: 01 bộ/học sinh/năm học, theo giá nhà xuất bản hàng năm.

+ Mua tập học sinh, bút, mực cấp cho học viên: mỗi học viên trong năm học được cấp: 20 quyển vở (100 trang) và 20 bút bi loại bình thường.

- Mua sách giáo khoa cho thư viện để dùng cho học viên mượn học tập.

Mỗi học sinh được mượn 01 bộ/năm học, kết thúc năm học phải trả lại cho thư viện nhà trường. Giá thanh toán: theo giá của nhà xuất bản hàng năm.

- Mua tài liệu giảng dạy, sách giáo khoa, văn phòng phẩm cho giáo viên: thực hiện đúng theo tiêu chuẩn, chế độ giáo viên hàng năm hiện hành.

- Chi mua hồ sơ theo dõi, biểu mẫu in sẵn, sổ điểm, học bạ, giấy chứng nhận, bằng tốt nghiệp, chi thấp sáng (các lớp học ban đêm): theo thực tế có hoá đơn tài chính để thanh toán.

- Chi trả giờ dạy cho giáo viên:

+ Đối với giáo viên trong biên chế (tính cả giờ giảng dạy lớp phổ cập) nếu vượt giờ chuẩn qui định thì được thanh toán theo chế độ tăng giờ qui định tại Thông tư số 17/TT-LB ngày 27/7/1995 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội-Bộ Tài

chính- Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, mỗi giờ giảng dạy trên lớp phổ cập được tính hỗ trợ thêm 5.000 đồng.

+ Đối với giáo viên ngoài biên chế ngành giáo dục, nếu có đủ tiêu chuẩn và năng lực giảng dạy, có nhu cầu tham gia giảng dạy các lớp phổ cập trung học cơ sở thì được Phòng Giáo dục hợp đồng giảng dạy và được thanh toán ở mức tương đương với giáo viên trong biên chế cùng bậc học.

2. Công tác điều tra cơ bản: Bao gồm xây dựng phiếu, thu thập, nhập số liệu điều tra... vận dụng theo Thông tư số 45/2001/TTLT/BTC-BKHCNMT ngày 18/6/2003 của Liên Bộ Tài chính-Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) “Hướng dẫn một số chế độ chi tiêu đối với các nhiệm vụ khoa học công nghệ”. Cụ thể như sau:

- Chi cho điều tra viên (hộ gia đình điều tra mới):
 - + Xã đồng bằng, hải đảo: 1.000 đ/ hộ
 - + Xã miền núi thấp: 1.500 đ/ hộ
 - + Xã thuộc vùng KT-XH đặc biệt khó khăn: 2.000 đ/ hộ
- Bồi dưỡng công tác lập sổ và tổng hợp: 500 đ/ hộ

3. Chi hoạt động của Ban chỉ đạo các cấp (kể cả tổ thư ký giúp việc):

+ Cấp xã: thời gian thanh toán tối đa là 10 ngày/năm, mức thanh toán là 20.000 đ/người/ngày (đối tượng: theo Quyết định thành lập Ban chỉ đạo).

+ Cấp huyện, thành phố: thời gian thanh toán tối đa là 15 ngày/năm, mức thanh toán là 25.000 đ/người/ngày (đối tượng: theo Quyết định thành lập Ban chỉ đạo).

+ Cấp tỉnh: thời gian thanh toán tối đa là 20 ngày/năm, mức thanh toán là 30.000 đ/người/ngày (đối tượng: theo Quyết định thành lập Ban chỉ đạo).

- Chi cho cán bộ tổ chức, quản lý lớp học:

- + Phụ trách chung (01 cán bộ quản lý ở trường): 04 tiết/tuần
- + Giáo viên chủ nhiệm lớp: 04 tiết/tuần.

4. Thanh toán công tác chỉ đạo, kiểm tra tiến độ và kiểm tra công nhận hoàn thành phổ cập trung học cơ sở:

- Thời gian đi công tác: theo chế độ công tác phí hiện hành, bao gồm tàu xe, phụ cấp công tác, tiền trọ.

- Thanh toán theo hồ sơ kiểm tra:

+ Kiểm tra tiến độ thực hiện và đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận hoàn thành phổ cập trung học cơ sở cấp huyện, thanh toán: 30.000 đ/hồ sơ.

+ Kiểm tra tiến độ thực hiện và đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận hoàn thành phổ cập trung học cơ sở cấp tỉnh, thanh toán: 40.000 đ/hồ sơ.

(Hồ sơ kiểm tra tại đơn vị cơ sở, cấp huyện, cấp tỉnh thực hiện theo Công văn số 6170/THPT ngày 18/7/2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: 05 hồ sơ/đơn vị, trong đó: Huyện kiểm tra xã; tỉnh kiểm tra huyện và xã).

5. Chi phụ cấp lưu động ở mức 0,2 so với mức lương tối thiểu hiện hành cho cán bộ chuyên trách công tác phổ cập trung học cơ sở cấp Sở, cấp phòng, cấp xã và cấp trường phải thường xuyên đi cơ sở kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo chuyên môn...

6. Chi công tác tuyên truyền, khen thưởng, hội nghị, tập huấn; mua, in ấn chỉ; văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ và các khoản chi khác liên quan đến công tác phổ cập trung học cơ sở, trong đó:

Công tác tuyên truyền được sử dụng từ 5-10% kế hoạch kinh phí được giao hàng năm của đơn vị để thực hiện.

Khen thưởng cho tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc công tác phổ cập thực hiện đúng theo Thông tư 25/TT-BTC của Bộ Tài chính; chi hội nghị, tập huấn theo qui định hiện hành.

Mua, in ấn chỉ; văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ và các khoản chi khác theo chứng từ thực tế và có hoá đơn tài chính đúng quy định để thanh toán.

B/ Nguồn kinh phí thanh toán:

Từ nguồn kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt và cân đối một phần ngân sách sự nghiệp giáo dục được giao hàng năm của đơn vị.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Kim Hiệu